

**BỘ TÀI CHÍNH**  
**Số: 131 /2017/TT-BTC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2017**

## **THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 315/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 07 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 315/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 315/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại (sau đây gọi tắt là Thông tư số 315/2016/TT-BTC) như sau:**

1. Điều 2 Thông tư số 315/2016/TT-BTC được sửa đổi như sau:

**“Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các đơn vị Kho bạc Nhà nước (KBNN) bao gồm: KBNN (Trung ương), Cục Kế toán Nhà nước, Sở Giao dịch KBNN, KBNN tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là KBNN cấp tỉnh), KBNN quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, Phòng Giao dịch KBNN thuộc KBNN cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là KBNN cấp huyện).”

2. Điều 3 Thông tư số 315/2016/TT-BTC được sửa đổi như sau:

a) Sửa đổi Khoản 1 và Khoản 2 như sau:

“1. Tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước mở tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam theo ủy quyền của Tổng Giám đốc KBNN: Là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn, được sử dụng để đảm bảo khả năng thanh toán chung của tất cả các đơn vị KBNN qua kênh thanh toán điện tử liên ngân hàng. Cuối ngày, tại Cục Kế toán Nhà nước, tài khoản này luôn có số dư Nợ.

2. Tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước mở tại ngân hàng thương mại (NHTM) ở Trung ương theo ủy quyền của Tổng Giám đốc KBNN: Là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn, được sử dụng để đảm bảo khả năng thanh toán chung cho tất cả các đơn vị KBNN có mở tài khoản tại cùng hệ thống NHTM qua kênh thanh toán song phương điện tử. Cuối ngày, tại Cục Kế toán Nhà nước, tài khoản này luôn có số dư Nợ.”

b) Bãi bỏ Khoản 3.

3. Điều 4 Thông tư số 315/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung như sau:

a) Sửa đổi Khoản 1 như sau:

“1. Đối với Cục Kế toán Nhà nước:

a) Mở tài khoản thanh toán tổng hợp bằng đồng Việt Nam (VNĐ) và bằng ngoại tệ tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam;

b) Mở tài khoản thanh toán tổng hợp bằng VNĐ và bằng ngoại tệ tại các NHTM ở Trung ương.”

b) Bổ sung Khoản 1a sau Khoản 1 Điều 4 như sau:

“1a. Đối với Sở Giao dịch KBNN: Mở tài khoản thanh toán bằng VNĐ và bằng ngoại tệ tại các NHTM ở Trung ương.”

c) Sửa đổi Khoản 2 như sau:

“a) Mở tài khoản chuyên thu (bằng VNĐ và bằng ngoại tệ) tại chi nhánh NHTM trên cùng địa bàn tỉnh để tập trung các khoản thu NSNN qua KBNN;

b) Mở tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ tại một chi nhánh NHTM hoặc NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên cùng địa bàn tỉnh để tập trung các khoản thu và thanh toán, chi trả các khoản chi ngân quỹ nhà nước bằng ngoại tệ (chỉ đối với địa bàn có phát sinh thu hoặc chi NSNN bằng ngoại tệ).”

4. Điều 5 Thông tư số 315/2016/TT-BTC được sửa đổi như sau:

#### **“Điều 5. Sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước**

1. Nội dung sử dụng tài khoản:

a) Tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước mở tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam được sử dụng để thực hiện các khoản thu, chi ngân quỹ nhà nước của Sở Giao dịch KBNN và KBNN cấp tỉnh qua kênh thanh toán điện tử liên ngân hàng; các khoản thu, chi liên quan đến quản lý nợ; các giao dịch điều hành số dư tài khoản để đảm bảo khả năng thanh toán của KBNN tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam và các hệ thống NHTM; các giao dịch sử dụng ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi, xử lý ngân quỹ nhà nước tạm thời thiếu hụt theo chế độ quy định và các giao dịch khác (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước mở tại NHTM ở Trung ương được sử dụng để thực hiện các giao dịch quyết toán cuối ngày số thu, chi ngân quỹ nhà nước từ các tài khoản thanh toán, tài khoản chuyên thu của các đơn vị KBNN (Sở Giao dịch KBNN, KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện) tại NHTM theo chế độ quy định;

c) Tài khoản thanh toán của Sở Giao dịch KBNN mở tại NHTM được sử dụng để thực hiện các khoản thu, chi ngân quỹ nhà nước, các khoản thu, chi liên quan đến quản lý nợ; thực hiện các giao dịch quyết toán cuối ngày số thu, chi phát sinh trên tài khoản về tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước tại cùng hệ